

Bản án số: 519/2018/HS-PT

Ngày: 20-11-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Lệ

Ông Vũ Đức Toàn

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Dương Ngọc Ân - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 482/2018/HSPT ngày 25/10/2018 đối với vụ án Nguyễn Hoàng D và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng D, Huỳnh Ngọc H, Lê Văn Đ, Cao Kỳ Th, Tạ Tấn H2 tại bản án hình sự sơ thẩm số 238/2018/HSST ngày 18/9/2018 của Tòa án nhân dân quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1966 tại Bến Tre; Thường trú và chỗ ở: 109/52/46 đường 8, khu phố x, phường y, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị N; Vợ: Nguyễn Thị H3, có 02 con, lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 04/6/2018; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

2. Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1977 tại Bình Thuận; Thường trú và chỗ ở: 109/57/3 đường t, khu phố T, phường Linh z, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông: Huỳnh Ngọc Hoa (chết) và bà Lê Thị H4; Vợ: Đào Kim O, có 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

3. Lê Văn Đ, sinh năm 1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú và cư trú: 33/5 đường e, khu phố E, phường Linh z, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Lê Văn H5 và bà Lưu Thị Đ; Vợ: Đào Kim O; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giam từ ngày

06/4/2018 đến ngày 09/4/2018; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

4. Cao Kỳ Th, sinh năm 1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú và cư trú: 131/26 đường 8, khu phố v, phường Linh V, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Cao Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Đào Kim O; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 29/5/2007, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

5. Tạ Tấn H2, sinh năm 1962 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú và cư trú: 4/1C đường 8, khu phố n, phường Linh N, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Tạ Khải Th (chết) và bà Lê Thị C (chết); Vợ: Trịnh Kim A; Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 06/4/2018, Đội Cảnh sát về tội phạm Công an quận X kiểm tra nhà số 109/52/46 đường số 8, khu phố 1, phường Linh Xuân, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hoàng D, Huỳnh Ngọc H, Lê Văn Đ, Nguyễn Văn Ninh, Cao Kỳ Th, Tạ Tấn H2 đang đánh bài xì tố ăn tiền. Tang vật thu giữ gồm: Số tiền thu 27.450.000 đồng dùng đánh bạc, 01 bộ bài tây 52 lá, 01 cái ô màu xanh lá cây. Những người đánh bạc được đưa về Công an phường Linh Xuân, quận X lập biên bản người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận X, các bị cáo đã khai nhận như sau:

Nguyễn Hoàng D khai: D rủ H, Đ, Ninh, Th và H2 đến nhà của D tại số 109/52/46 đường số 8, khu phố 1, phường v, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh chơi đánh bài xì tố ăn tiền. D đã tổ chức đánh bài ăn tiền từ đầu tháng 02/2018 cho đến ngày bị bắt, thời gian chơi từ 11 giờ 30 phút đến 16 giờ mỗi ngày. Cách thức chơi là dùng bộ bài tây 52 lá, ai thắng thì xào bài rồi để vào một cái đĩa cho những người chơi kéo bài, mỗi người kéo 02 lá, 01 lá để ngửa, 01 lá để úp, người chơi thấy bài cao thì theo và tiếp tục kéo, kéo nhiều nhất là 05 lá bài thì hết ván. Người nào tiếp tục kéo lá thứ 3 thì đặt mỗi người 50.000 đồng, người nào thấy bài xấu không theo tiếp thì úp bài, đợi ván sau chơi tiếp. Kéo tới lá thứ 5, người nào bài cao nhất thì ăn những bài còn lại. Mỗi ván người chơi đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Sau mỗi ván, người chơi nào kéo đến lá thứ 5 thì phải đưa tiền xâu 50.000 đồng cho D. Trong ngày 06/4/2018, D

sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, đánh đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị công an bắt quả tang, thu giữ số tiền 1.200.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng là tiền xâu D thu được và 100.000 đồng thu dưới chiếu bạc.

Lê Văn Đ khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 06/4/2018, bị cáo đến nhà D tại số 109/52/46 đường số 8, khu phố 1, phường v, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh chơi đánh bài xì tố ăn tiền, mang theo 5.000.000 đồng để chơi đánh bài, đến khi bị bắt đã thua hết 1.100.000 đồng, còn lại 3.900.000 đồng.

Cao Kỳ Th khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 06/4/2018, bị cáo đến nhà D tại số 109/52/46 đường số 8, khu phố 1, phường v, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh chơi đánh bài xì tố ăn tiền, mang theo 3.300.000 đồng để chơi đánh bài, đến khi bị bắt đã thua hết 300.000 đồng, còn lại 3.000.000 đồng.

Tạ Tấn H2 khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 06/4/2018, bị cáo đến nhà D tại số 109/52/46 đường số 8, khu phố 1, phường v, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh chơi đánh bài xì tố ăn tiền, mang theo 2.800.000 đồng để chơi đánh bài, đến khi bị bắt đã thắng được 300.000 đồng, bị thu giữ 3.100.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 238/2018/HSST ngày 18/9/2018 của Tòa án nhân dân quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội “Tổ chức đánh bạc” “Đánh bạc”, bị cáo Huỳnh Ngọc H, Lê Văn Đ, Cao Kỳ Th, Tạ Tấn H2 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng D 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, hình phạt chung phải chấp hành là 01 (một) năm Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 04/6/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018.

Xử phạt: Bị cáo Cao Kỳ Th 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Tấn H2 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/10/2018 bị cáo Nguyễn Hoàng D làm đơn kháng cáo với nội dung xin được xem xét không phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và cho hưởng án treo; Ngày 21/9/2018 các bị cáo Tạ Tấn H2, Nguyễn Ngọc H, Lê Văn Đ, Cao Kỳ Th kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm các bị cáo đã thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo. Riêng bị cáo Nguyễn Hoàng D đề nghị xin xem xét giảm nhẹ về tội “Tổ chức đánh bạc” và hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đồng thời nhận định bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), các bị cáo Tạ Tấn H2, Nguyễn Ngọc H, Lê Văn Đ, Cao Kỳ Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo là không có căn cứ, các bị cáo không đưa ra tình tiết giảm nhẹ hình phạt mới nào. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận X, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận X, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 ngày 06/4/2018, Đội Cảnh sát về tội phạm Công an quận X kiểm tra nhà số 109/52/46 đường số 8, khu phố 1, phường Linh Xuân, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hoàng D, Huỳnh Ngọc H, Lê Văn Đ, Nguyễn Văn Ninh,

Cao Kỳ Th, Tạ Tấn H2 đang đánh bài xì tố ăn tiền thu giữ số tiền 27.450.000 đồng dùng đánh bạc, 01 bộ bài tây 52 lá... Nguyễn Hoàng D khai: D rủ H, Đ, Ninh, Th và H2 đến nhà của D tại số 109/52/46 đường số 8, khu phố 1, phường Linh Xuân, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh chơi đánh bài xì tố ăn tiền. Mỗi ván người chơi đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Sau mỗi ván, người chơi nào kéo đến lá thứ 5 thì phải đưa tiền xâu 50.000 đồng cho D. Trong ngày 06/4/2018, D sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, đánh đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị công an bắt quả tang, thu giữ số tiền 1.200.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng là tiền xâu D thu được và 100.000 đồng thu dưới chiếu bạc.

Với hành vi nêu trên, Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng D về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; Bị cáo Huỳnh Ngọc H, Lê Văn Đ, Cao Kỳ Th, Tạ Tấn H2 phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, không oan sai và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo D, Th Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo. Bị cáo D đã có hành vi tổ chức cho các bị cáo H, Đ, Th, H2 và Ninh đánh bạc thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu bằng hình thức chơi xì tố và bản thân bị cáo D cũng trực tiếp tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với các bị cáo trong vụ án. Riêng bị cáo Th có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 29/5/2007, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” . Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, mức hình phạt tòa sơ thẩm xét xử là đã xem xét, cân nhắc, khoan hồng cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Th nộp những tình tiết giảm nhẹ như gia đình có công cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tuy nhiên, mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt là không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo D, Th và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Ngọc H, Lê Văn Đ, Tạ Tấn H2. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi đánh bạc của các bị cáo mang tính chất giản đơn, nhất thời, số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc không lớn. Mặt khác, các bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo có đơn xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn và đều là lao động chính đang đi làm ổn định, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng và trường hợp này không thuộc trường hợp cấm cho hưởng án treo theo Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về án treo nên áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tác dụng giáo dục phòng ngừa. Cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét về nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ nhưng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên

đối với các bị cáo H, Đ, H2 có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo H, Đ, H2.

[4] Trên đây là lập luận của Hội đồng xét xử đối với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng D, Cao Kỳ Th; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Ngọc H, Lê Văn Đ, Cao Kỳ Th, Tạ Tấn H2; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội “Tổ chức đánh bạc” “Đánh bạc”, bị cáo Huỳnh Ngọc H, Lê Văn Đ, Cao Kỳ Th, Tạ Tấn H2 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng D** 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, hình phạt chung phải chấp hành là 01 (một) năm. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 04/6/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Cao Kỳ Th** 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Ngọc H** 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường v, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn Đ** 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn Đ cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Tạ Tấn H2** 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Tạ Tấn H2 cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017); Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Huỳnh Ngọc H, Lê Văn Đ, Tạ Tấn H2 là người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc 0nững bị cáo H, Đ, H2 được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận X; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Chi cục THA quận X; (1)
- TAND quận X; (2)
- Công an quận X; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà

